

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

HƯƠNG ƯỚC

THÔN CÂU HẠ A, XÃ AN QUANG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Câu Hạ A, tháng 9 năm 2026

HƯƠNG ƯỚC THÔN CÂU HẠ A

Thôn Câu Hạ A, xã An Quang, thành phố Hải Phòng được hình thành cách đây gần 800 năm với các tên ban đầu gọi là Làng Sòi. Đến cuối thế kỷ thứ 19 thì được phân thành hai thôn Nội Khám và Ngoại Khám (nhân dân gọi là làng trong và làng ngoài).

Trước cách mạng tháng 8 năm 1945 làng Câu Hạ thuộc tổng Câu Thượng, huyện An Lão, tỉnh Kiến An. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945 thì hai thôn Nội Khám và ngoại Khám trở thành làng Câu Hạ, xã Quang Trung (cũ) từ năm 1956. Sau cải cách ruộng đất được chia thành 07 xóm trong thuộc thôn Nội Khám trở thành thôn Câu Hạ A và 03 xóm ngoài thành thôn Câu Hạ B ngày nay.

Thôn Câu Hạ A có diện tích là 134.9 HA, phía Đông giáp quốc lộ 10, phía Tây giáp thôn Câu Hạ B và thôn Câu Trung, phía Đông Nam và Nam giáp thôn Câu Đông, phía Bắc giáp sông Đa Độ. Thôn Câu Hạ A hiện nay có 843 hộ, có 2931 nhân khẩu, cư dân đến đây hình thành từ thời nhà Lý. Khoảng thế kỷ thứ 13 dòng họ Lâm là dòng họ đầu tiên khai khẩn đất hoang lập tên làng Sòi, rồi lần lượt các dòng họ kế tiếp nhau đến sinh sống như họ Đỗ Kim, họ Hoàng Kim, họ Nguyễn, họ Dương Đức, họ Đỗ Văn, họ Vũ Văn, họ Trần, họ Tạ và các dòng họ khác... 18 dòng họ đã chung sức chung lòng vật lộn với thiên nhiên, chiến đấu với kẻ thù xâm lược. Trải qua nhiều thế kỷ, cho đến ngày nay còn 16 dòng họ cùng sinh sống trên mảnh đất này.

Trải qua gần 08 thế kỷ đã thấm đượm biết bao mồ hôi và công sức, biết bao xương máu và nước mắt, tổ tiên các dòng họ từ khi khai hoang lập ấp đã cùng nhau đoàn kết, gắn bó chống chọi với thiên nhiên, đấu tranh với kẻ thù phương Bắc, với tập đoàn phong kiến, với thực dân Pháp và cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ để tồn tại và phát triển. Nhân dân Câu Hạ sẵn sàng có lòng yêu nước, yêu quê hương, đấu tranh giành độc lập và tự do, trong kháng chiến chống thực dân Pháp đã có nhiều phong trào nổi dậy như phong trào: Mạc Thiên Bình diệt bớt đồn Sòi năm 1891 và tiếp đến các phong trào cách mạng năm 1927- 1929 có nhiều người tham gia hoạt động như: ông Dương Đức Xương, ông Đỗ Văn Sơn, Dương Đức Sai và tiêu biểu như ông Dương Đức Cù người con ưu tú của dân làng đã tham gia giải truyền đơn cờ búa liềm, tuyên truyền từ sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Khi bị địch bắt tra tấn dã man vẫn một lòng trung kiên với Đảng, với Cách mạng, ông bị địch kết án 5 năm tù khổ sai đày ra Côn Đảo. Với công lao đóng góp trong phong trào giải phóng dân tộc của ông Dương Đức Cù được nhà nước tặng thưởng bằng có công với nước.

Tiếp với những người đi trước trong phong trào cách mạng năm 1945 làng Câu Hạ có nhiều người tham gia như ông Dương Đức Tiết (tức ông Phan Vinh), ông Đỗ Văn Đợi, Đỗ Văn Thanh, Dương Đức My và nhiều người khác. Với truyền thống

tốt đẹp đó, trong kháng chiến chống Pháp, nhân dân ta đã hăng hái tham gia rào làng chiến đấu, đoàn kết chiến đấu, chống lại nhiều trận càn quét của địch, gây cho chúng nhiều thiệt hại. Trước những thắng lợi to lớn của nhân dân ta, giặc Pháp đã tức giận cho lính về triệt hạ làng Câu Hạ 2 lần năm 1930, năm 1950 và vây bắt các chiến sĩ cách mạng. Trước những hy sinh mất mát đó, nhân dân thôn Câu Hạ vẫn anh dũng, kiên cường vượt lên tất cả để góp phần cùng nhân dân cả nước đưa cách mạng tháng 8 năm 1945 đến thành công và kết thúc chống thực dân Pháp thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Đình làng Câu Hạ trong những năm trước và trong kháng chiến chống Pháp là nơi hội họp, cất giấu tài liệu bí mật, tập luyện quân sự, làm trụ sở của Ủy ban cách mạng lâm thời tháng 8 năm 1945 và là địa điểm đầu tiên nhân dân ta cầm lá phiếu bầu Chính quyền và Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 06/01/1946 nay là (Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Năm 1947 do yêu cầu của cuộc kháng chiến, Đình làng được dỡ bỏ để tiêu thổ kháng chiến và được tái tạo vào năm Bính Tý 1996. Từ những mốc son lịch sử đó Đình Câu Hạ được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định ghi nhận và gắn biển Di tích lịch sử cách mạng và kháng chiến tháng 12 năm 1998.

Từ năm 1954, miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược cùng với nhân dân cả nước, nhân dân ta tích cực lao động sản xuất để khôi phục vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị xã hội, góp phần chi viện sức người sức của cho chiến trường Miền Nam. Tháng 8 năm 1964 Đế quốc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, nhân dân ta vẫn hăng hái lao động, sản xuất, xây dựng hậu phương vững mạnh, vừa chiến đấu vừa chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời đùm bọc, giúp đỡ, giành nhà của mình cho các cơ quan nhà nước và bà con về sơ tán an toàn.

Trong hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược và bảo vệ biên giới biên cương của Tổ Quốc thôn Câu Hạ đã có 305 người nối tiếp nhau lên đường cầm súng giết giặc và bảo vệ độc lập, tự do của Tổ Quốc. Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ Quốc thôn Câu Hạ đã được Đảng và Nhà nước tặng một bằng có công với nước, 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng, ... liệt sĩ, ...thương bệnh binh và các loại, ... người hoạt động cách mạng bị bắt tù đày ra Côn Đảo, 25 gia đình là cơ sở cách mạng, một số hộ gia đình có hai thế hệ là liệt sĩ.

Từ trong gian khổ đi lên, nhân dân làng Câu Hạ cần cù trong lao động, anh dũng trong chiến đấu, chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục đã cùng nhau hun đúc lên truyền thống hiếu học của các thế hệ. Qua thống kê, đến nay 2026 đã có số người tốt nghiệp đại học: ..., người có trình độ cao đẳng chuyên nghiệp:..., và một số đông anh em ở các trường dạy nghề. Đặc biệt là phong trào thể thao thôn Câu

Hạ có bề dày truyền thống môn vật, dân tộc sản sinh và cung cấp cho phong trào của huyện, thành phố và quốc gia những vận động viên có tầm cỡ giành huy chương vàng quốc gia, giải Đông Nam Á nhi động viên Đỗ Văn Ty cùng một số vận động viên khác đạt được kết quả trên do nhiều công sức của các thể hệ dân làng đã dày công vun đắp.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, dân làng ta quyết tâm bảo vệ và phát triển làng văn hóa tốt đẹp mà bao đời nay ông cha đã giữ gìn, không có sự pha tạp, luôn hướng tới chân thiện mỹ. Xây dựng làng văn hóa là tạo ra một hành trang mới bước vào thế kỷ 21, thế kỷ văn minh của nhân loại, để đạt được nguyện vọng và lý tưởng cao đẹp trên, nhân dân thôn Câu Hạ đã cùng nhau xây dựng thực hiện nếp sống mới có kỷ cương, tình thương và ý thức của mỗi người với cộng đồng, luôn luôn đoàn kết hăng say lao động, phát triển kinh tế, xây dựng quê hương. Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện - bộ mặt thôn xóm ngày càng được đổi mới, xoá được đói - giảm được nghèo. ...% nhà mái bằng kiên cố còn lại là nhà mái ngói, đường thôn được nhựa hoá, bê tông hoá, thôn xóm sạch đẹp, có 100% số hộ dùng điện sinh hoạt và 100% số hộ dùng nước sạch. Thôn đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Chính sách xã hội được quan tâm, tệ nạn xã hội giảm, quy chế dân chủ được phát huy. Các hộ luôn chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Xây dựng thôn văn hoá là nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, tự nguyện cùng nhau xây dựng nên hương ước của thôn và quyết tâm thực hiện các điều trong Hương ước với VII chương, 24 điều. Nội dung cụ thể như sau:

NHỮNG NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG HƯƠNG ƯỚC

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “thôn, tổ dân phố văn hoá”, “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Các quy định ghi trong Hương ước được coi là văn bản quy phạm xã hội. Quy định về các quy tắc xử sự chung cho cộng đồng dân cư để điều chỉnh xã hội mang tính tự quản của nhân dân. Nhằm giữ gìn và phát huy các thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc. Xóa

bỏ các hủ tục lạc hậu, phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội.

CHƯƠNG I

Những quy định chung

Điều 1. Mọi người dân thôn Câu Hạ A - hiện đang sinh sống tại thôn, hoặc đi làm ăn nơi khác và những người nơi khác đến cư trú tại thôn, đều có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Các quy định của địa phương và hương ước của thôn.

Điều 2. Mỗi cá nhân, gia đình và dòng họ phải đoàn kết tôn trọng lẫn nhau thường xuyên chăm lo giáo dục, thuyết phục mọi người sống có đạo lý, có tình làng nghĩa xóm, tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau. Có ý thức phấn đấu trở thành người công dân tốt, gia đình văn hoá, dòng họ mẫu mực.

Điều 3. Toàn thể nhân dân trong thôn có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều quy định tại Hương ước này. Giao cho ban vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thôn (sau đây gọi tắt là Ban vận động). Phối hợp cùng Ban công tác Mặt trận chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát, định kỳ tổ chức bình xét các danh hiệu văn hóa hàng năm theo đúng quy định.

CHƯƠNG II

Văn hoá xã hội - vệ sinh môi trường

Điều 4. Xây dựng gia đình văn hoá.

Mỗi thành viên trong gia đình phải có trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình của mình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá. Ông bà, cha mẹ gương mẫu, mỗi lời nói, cử chỉ, việc làm của ông bà cha mẹ phải là những tấm gương để con cháu noi theo.

Cha mẹ phải có trách nhiệm nuôi dạy, giáo dục con cháu chăm ngoan học giỏi, nói lời hay làm việc tốt tạo mọi điều kiện để các con học tập, không để con cháu thất học, bỏ học, tối thiểu phải có trình độ tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên để các cháu phát triển toàn diện về đức- trí- thể- mỹ.

Vợ chồng sống bình đẳng, không đánh cãi nhau, phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau tiến bộ, thực hiện Luật Dân số, Luật Hôn nhân gia đình không nên sinh con trước tuổi 22, không phân biệt đối xử với các con và phải đăng ký làm giấy khai sinh khi sinh con, nuôi con khỏe dạy con ngoan. Hằng say lao động học tập và công tác, phấn đấu vươn lên làm giàu chính đáng. Xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc. Con cháu phải hiếu thảo, kính trọng thương yêu ông bà cha mẹ. Anh chị em đoàn kết thương yêu đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau, trên kính dưới nhường, sống trung thực, cần kiệm trong lao động, có ý thức học tập - cầu tiến bộ, sống có lý tưởng, có văn hoá, có trí thức, có hoài bão lớn.

Điều 5. Xây dựng dòng họ mẫu mực.

Mỗi thành viên trong từng dòng họ, sống có tôn ty nề nếp, tôn trọng bề bậc, có nghĩa có tình, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, xoá đói, giảm nghèo. Từng dòng họ phải xây dựng quy ước hoạt động, không để thành viên của dòng họ mình vi phạm chính sách pháp luật - chăm lo giáo dục thuyết phục các thành viên trong họ gương mẫu, không bè phái cục bộ, cần cù trong lao động sản xuất, đoàn kết tôn trọng các họ khác trong cộng đồng, cùng nhau chung sức xây dựng quê hương.

Tổ chức quỹ khuyến học của dòng họ để giúp đỡ các cháu học sinh nghèo vượt khó. Các ông trưởng họ phải thực sự gương mẫu giúp đỡ các thành viên của họ mình cùng nhau thi đua với các họ khác trong thôn để thực hiện tốt hương ước của thôn, phấn đấu xây dựng dòng họ chuẩn mực.

Điều 6. Xây dựng nếp sống văn hoá thôn.

Mỗi thành viên trong thôn phải sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - sống có nghĩa, có tình với họ hàng thôn xóm. Đoàn kết giúp nhau trong khi khó khăn, hoạn nạn, ứng xử lịch sự, văn minh khi giao tiếp. Tôn trọng cuộc sống riêng của mọi người, có lòng nhân ái, vị tha, tôn trọng giúp đỡ mọi người làm tròn nghĩa vụ công dân. Mọi người có trách nhiệm chăm lo giáo dục thế hệ thanh thiếu niên và nhi đồng. Sống và làm việc có đức, có tài, có trí thức, có lý tưởng hoài bão.

Không mắc các tệ nạn xã hội. Đảm bảo an ninh trật tự thôn xóm. Mọi người biết tự kiềm chế và nhường nhịn lẫn nhau "chín bỏ làm mười" "kính trên nhường dưới" cùng nhau xây dựng thôn xóm yên vui đầm ấm.

Phát huy nội lực của cộng đồng dân cư - xây dựng khu trung tâm văn hoá của thôn và các công trình phúc lợi phục vụ hoạt động văn hoá vui chơi của thôn, giữ gìn và phát huy truyền thống bản sắc văn hoá của thôn.

Điều 7. Việc cưới.

Thực hiện đúng luật hôn nhân gia đình. Tổ chức đám cưới theo nếp sống mới, vui tươi lành mạnh, thực hiện tiết kiệm. Không ăn uống linh đình, nói không với thuốc lá, các chất cấm và đốt pháo nổ. Đảm bảo an ninh trật tự an toàn thôn xóm, vui chơi không quá 22 giờ đêm.

Điều 8. Việc tang.

Khi gia đình có người qua đời, tang chủ báo cáo với trưởng thôn và UBND xã để làm thủ tục khai tử. Ban vận động cùng gia đình bàn bạc thống nhất thành lập ban tang lễ và thông báo cho nhân dân trong thôn và quý khách xa gần được biết. Thôn kết hợp với các tổ chức đoàn thể phân công người đến giúp đỡ gia đình người có tang với tình làng nghĩa xóm trong điều kiện có thể. "Nghĩa tử là nghĩa tận" mỗi gia đình có ít nhất 1 người đến thăm hỏi và đưa tang.

Không quàn thi hài trong nhà quá 48 giờ nếu không có bảo quản lạnh. Những người bị bệnh truyền nhiễm nhóm A hoặc một số bệnh nguy hiểm khác, thời gian quàn không quá 24 giờ và phải sát khuẩn, chôn cất hoặc hỏa táng theo sự hướng dẫn của chuyên môn y tế hoặc các cơ quan chức năng.

Không thối kèn quá 22 giờ đêm và trước 5 giờ sáng, không khóc thuê, khóc mướn. Khi chuyển cữu chỉ thối kèn không qua âm ly, không đánh trống.

Không đội thutup rom, chống gậy, đi lùi, không rắc giấy tiền, vàng trên đường đưa tang để bảo đảm vệ sinh môi trường.

Thôn tổ chức có lễ viếng người qua đời. Mọi lễ viếng của cá nhân, tập thể, họ mạc cần phải thiết thực để giúp đỡ gia đình nhà hiếu, tránh xa hoa lãng phí. Trước, trong và sau khi đưa tang không tổ chức ăn uống linh đình, nói không với thuốc lá, chất cấm, thực hiện tiết kiệm, tránh lãng phí, phiền hà.

Người của thôn làm ăn sinh sống ở nơi khác khi qua đời nếu có nhu cầu an táng tại quê nhà, hiếu chủ phải báo cáo với trưởng thôn và UBND xã. Khi được sự đồng ý mới được thực hiện và chấp hành mọi quy định của địa phương, hương ước thôn.

Điều 9. Việc cải táng.

Người chết phải đủ 36 tháng trở lên mới được cải táng. Khi cải táng làm vào mùa khô, cải táng xong phải san lấp hố huyết bằng phẳng, thu dọn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh không gây ô nhiễm môi trường. Khuyến khích hỏa táng.

Phần mộ khi cải táng phải để vào nơi quy định, nếu xây mộ phải bảo đảm mỹ quan, sử dụng diện tích không quá 2m² và tuân thủ sự hướng dẫn của người quản trang.

Điều 10. Tín ngưỡng - lễ hội.

Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân. Không được lợi dụng tín ngưỡng để mê tín dị đoan. Hoạt động tín ngưỡng phải theo đúng pháp luật, cấm mọi hình thức truyền bá những tà đạo, không đúng với thuần phong mỹ tục và tập quán của thôn.

Hàng năm lấy ngày mùng 10/2 âm lịch là ngày lễ hội truyền thống của thôn.

Việc tổ chức lễ hội và các hoạt động văn hoá, văn nghệ thể dục thể thao, phải đúng với quy định của Nhà nước, phù hợp với phong tục tập quán của địa phương.

Những ngày lễ lớn, ngày tết cổ truyền của dân tộc, những sự kiện chính trị trọng đại các hộ treo cờ Tổ Quốc. Nơi trung tâm văn hoá thôn phải treo băng cờ, khẩu hiệu.

Điều 11. Công tác xã hội.

Hàng năm vào dịp 27/7 - thôn tổ chức thăm hỏi, tặng quà và động viên các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, thân nhân các anh hùng liệt sỹ.

Tháng 10 hàng năm thôn kết hợp với hội người cao tuổi tổ chức mừng và chúc thọ cho các bậc cao niên trong thôn có tuổi thọ: 70 - 75 - 80 - 85 - 90 - 95 - 100 trở lên.

Điều 12. Vệ sinh môi trường.

Tất cả mọi người trong thôn có trách nhiệm giữ vệ sinh chung, duy trì đường làng ngõ xóm sạch sẽ, từng gia đình thực hiện ăn ở gọn gàng. Sử dụng nguồn nước sạch. Mỗi gia đình phải có thùng đựng rác và xử lý rác thải. Thực hiện phân loại rác thải đầu nguồn một cách nghiêm túc theo đúng quy định. Không vứt rác, túi ni lông, xác súc vật chết, phế liệu ra đường, xuống ao hồ, mương cống, gây ô nhiễm môi trường.

Ở ngoài đồng quy định nơi xử lý bao bì ni lông, lọ thuốc trừ sâu. Trong thôn khơi thông dòng chảy ở khu vực dân cư, không để vật liệu, phế thải, đặt máy móc sản xuất và phục vụ sản xuất ra đường giao thông. Không buộc gia súc gia cầm, trâu bò trên đường giao thông. Nuôi chó, mèo phải tiêm phòng, chó ra đường phải có rọ mõm để bảo đảm an toàn- phòng chống bệnh dại .

Giữ gìn bảo vệ hệ thống cây xanh, cảnh quan của thôn, mọi người có ý thức bảo vệ, tu bổ, tôn tạo các công trình phúc lợi và di tích của thôn. Định kỳ hàng tháng thôn tổ chức vệ sinh 1 lần vào chủ nhật tuần thứ 4 của tháng. Mọi người, mọi gia đình phải có trách nhiệm tham gia.

Các phương tiện vận tải lớn đi lại trên đường của thôn phải có trách nhiệm đóng góp 1 phần kinh phí để tu bổ đường giao thông. Cấm tuyệt đối mọi hành vi lấn chiếm vỉa hè và lòng đường giao thông. Nếu có tình vi phạm thôn sẽ xem xét và xử lý.

CHƯƠNG III

Phát triển kinh tế và bảo vệ sản xuất

Điều 13. Phát triển kinh tế.

Từng gia đình, mỗi cá nhân phải cần cù tích cực lao động sản xuất hăng say học hỏi, trau dồi kinh nghiệm - áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tiếp thu các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất và giá trị kinh tế cao. Phát triển trang trại, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm - nuôi trồng thủy sản theo hướng hàng hoá. Mở rộng kinh doanh dịch vụ ngành nghề, để tận dụng nguồn lao động, tăng thu nhập, tăng hộ giàu nâng cao chất lượng sống của nhân dân. Mỗi gia đình cá nhân phải có trách nhiệm đóng góp đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, địa phương và hương ước thôn.

Điều 14. Bảo vệ sản xuất.

Không xâm phạm các công trình công cộng của tập thể, của Nhà nước và cá nhân.

Cấm thả bèo, trồng rau, đồ cò, đồ đất, xuống hệ thống tiêu thoát nước làm cản trở dòng chảy.

Phát huy nội lực cộng đồng dân cư - củng cố, phát triển thủy lợi nội đồng. Không thả gia súc gia cầm phá hoại hoa màu, tài sản của người khác và của tập thể.

Cấm dùng điện để đánh bắt cá, diệt chuột. Cấm mọi hình thức săn bắt chó, mèo. Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn của cấp trên về kỹ thuật gieo trồng và chăm sóc, bảo vệ cây trồng và con vật nuôi.

Cấm không lấy đất canh tác để làm việc khác tránh ảnh hưởng tới sản xuất.

CHƯƠNG IV

Quốc phòng - An ninh

Điều 15. Quốc phòng.

Thanh niên trong thôn đến tuổi nghĩa vụ quân sự phải thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự. Không được làm điều gì ảnh hưởng đến danh dự của gia đình, dòng họ và địa phương. Tích cực tham gia huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên do địa phương tổ chức.

Gia đình, dòng họ trong thôn đều phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ quân sự cũng như trong công tác quốc phòng an ninh, giữ gìn, bảo vệ các công trình quốc phòng của Nhà nước, của địa phương. Giáo dục, thuyết phục, động viên mọi người thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân.

Những thanh niên của thôn khi lên đường làm nghĩa vụ quân sự, thôn sẽ tổ chức đến động viên và tặng quà. Những người cố tình trốn tránh khám tuyển nghĩa vụ quân sự hoặc không thực hiện nghĩa vụ quân sự thì ngoài việc xử lý của cơ quan có thẩm quyền thôn sẽ nghiêm khắc kiểm điểm.

Điều 16. An ninh trật tự xã hội.

Nêu cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ an ninh trật tự và an toàn thôn xóm. Đoàn kết, cảnh giác, phát hiện những người có hành vi vi phạm pháp, các tụ điểm xã hội để báo cáo công an xã để giải quyết. Không dấu diếm bao che tiếp tay cho kẻ phạm tội. Thực hiện tốt công tác an ninh, an toàn xã hội.

Không uống rượu say, gây gổ đánh cãi chửi nhau, xúc phạm danh dự và thân thể người khác. Các quán Karaoke phải dừng hoạt động trước 22 giờ.

Các hoạt động tâm linh nơi đình chùa phải đúng quy định của pháp luật và địa phương. Không bói toán lên đồng, mê tín dị đoan.

Khi tạm vắng hoặc có người khác đến tạm trú phải báo cáo với trưởng thôn và đội an ninh cơ sở, đồng thời phải xuất trình các giấy tờ tùy thân.

Khi trong thôn có hoả hoạn, hoặc phát hiện có kẻ gian, mọi người, mọi nhà phải tập trung cứu hoả, vây bắt kẻ gian.

Khi bắt được kẻ gian, không hành hạ, đánh đập, mà phải dẫn đến cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý.

Thôn thành lập tổ hoà giải để giải quyết kịp thời các mâu thuẫn xảy ra. Quan tâm giáo dục thuyết phục cảm hoá và giúp đỡ những người lầm lỗi, sửa chữa để trở thành người công dân tốt.

CHƯƠNG V

Thu chi quỹ thôn

Điều 17. Thu quỹ thôn.

Để có kinh phí cho các hoạt động của thôn, thôn xây dựng quỹ bằng các nguồn thu sau đây:

- Thu đóng góp của dân bằng 30.000 đồng/năm/khẩu (theo giá trị hiện hành)
- Thu đóng góp mai táng phí bằng 2000 đồng/khẩu/ một trường hợp chết (theo giá trị hiện hành)
- Đối tượng thu là mọi người đang sinh sống cư trú tại thôn và những người được giao ruộng đất theo Nghị định 64CP.
- Thu từ nguồn công trợ của cấp trên.
- Thu từ nguồn trợ giúp của các tổ chức đoàn thể, cá nhân, những nhà hảo tâm, những con em của thôn xa quê gửi về đóng góp.

Điều 18. Chi quỹ thôn.

- Chi cho các lễ hội truyền thống của thôn.
 - Chi khen thưởng cho cá nhân, gia đình tiêu biểu, các cháu học sinh có nhiều thành tích xuất sắc được thôn xét duyệt.
 - Chi cho lễ viếng người của thôn khi có người qua đời.
- + Vòng hoa = 200.000 đồng, tổ chức mai táng = 600.000 đồng, tổ chức tang lễ = 200.000 đồng (theo giá trị hiện hành)

- Chi cho những người làm nhiệm vụ của thôn trong khi thi hành công vụ bị tai nạn rủi ro hoặc bị thiệt hại về phương tiện sẽ được thôn hỗ trợ một phần kinh phí trong điều kiện có thể.
- Chi cho chúc thọ, mừng thọ các bậc cao niên theo hương ước của thôn.
- Chi cho hoạt động hè, tết Trung thu cho các cháu thiếu niên nhi đồng, các thanh niên của thôn lên đường nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự.
- Chi văn phòng phẩm cho công tác điều hành của Ban vận động
- * Những trường hợp đột xuất cần chi tiêu, thôn giao cho trưởng thôn và Ban vận động xem xét giải quyết cho phù hợp.
- * Chế độ chi tiêu cho các đối tượng nêu trên thôn giao cho trưởng thôn và Ban vận động quyết định

Điều 19. Quản lý thu chi quỹ thôn.

Thôn bầu ra ban kế toán, thủ quỹ của thôn dưới sự điều hành của trưởng thôn, lập sổ sách chứng từ thu chi theo quy định của tài chính.

- Các phần thu chi trong năm phải công khai trước toàn thể nhân dân trong thôn.

CHƯƠNG VI

Khen thưởng và xử lý vi phạm

Điều 20. Khen thưởng.

- Các đoàn thể thôn, những gia đình, cá nhân, chi tộc, dòng họ tiêu biểu trong việc xây dựng thôn, thực hiện gương mẫu hương ước của thôn được các dòng họ bình xét sẽ được biểu dương khen thưởng bằng các hình thức sau:
 - Tặng quà lưu niệm.
 - Biểu dương trước hội nghị của thôn, trên hệ thống loa truyền thanh.

Điều 21. Xử lý vi phạm.

- Những cá nhân, gia đình, chi tộc, dòng họ vi phạm hương ước của thôn sẽ bị xử lý theo các hình thức sau:

- Vi phạm lần 1: Với nội dung vi phạm chưa đến mức nghiêm trọng phải đưa ra kiểm điểm trước dòng họ của mình, thôn nhắc nhở, có văn bản hứa sửa chữa - có sự chứng kiến của Ban vận động. Nếu gây thiệt hại về kinh tế phải bồi thường.
- Vi phạm lần 2: Thôn đưa ra họp kiểm điểm có văn bản - xin lỗi và quyết tâm sửa chữa - phê bình trước thôn, có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại.
- Vi phạm nghiêm trọng - Thôn lập văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG VII

Tổ chức thực hiện

Điều 22. Tổ chức.

Thôn thành lập Ban vận động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gồm các thành viên:

+ Đại diện chi uỷ, trưởng ban công tác Mặt trận, các đoàn thể, các ông bà xóm trưởng, đại diện các dòng họ.

+ Các thành viên trong Ban vận động phải có năng lực phẩm chất đạo đức, được nhân dân tín nhiệm thực sự là người đại diện cho ý chí nguyện vọng và mọi quyền lợi của từng gia đình từng dòng họ.

+ Ban vận động hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, phát huy chế độ dân chủ ở cơ sở.

+ Chức năng, nhiệm vụ của Ban vận động thôn hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

+ Ban vận động thôn 3 tháng họp một lần để xem xét và thực hiện công việc của thôn. Thôn tổ chức họp hội nghị toàn dân một lần /năm.

Điều 23. Thực hiện.

- Trưởng thôn được nhân dân trong thôn bầu ra và được Uỷ ban nhân dân xã quyết định công nhận.

- Trưởng thôn có trách nhiệm lãnh đạo, vận động nhân dân trong thôn thực hiện tốt hương ước, kết hợp với thanh tra nhân dân, tổ hoà giải giám sát thực hiện hương ước, công khai dân chủ, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương và Nhà nước.

Điều 24. Mỗi cá nhân, gia đình, dòng họ đều phải quyết tâm và có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc hương ước của thôn dưới sự điều hành của Ban vận động - theo quy chế dân chủ. Trong quá trình thực hiện hương ước có vấn đề gì chưa phù hợp, cần bổ sung sửa đổi. Ban vận động tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét đồng thời lấy ý kiến của nhân dân trong thôn để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Sau đó trình UBND xã công nhận mới có hiệu lực và tổ chức thực hiện./.

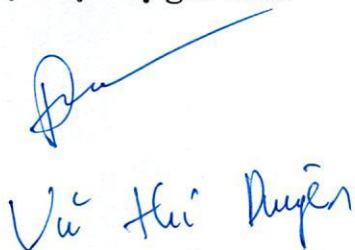
Câu Hạ A, ngày 10 tháng 9 năm 2026.

Trưởng ban CTMT thôn



Nguyễn Văn Xiêm

Đại diện hộ gia đình



Vũ Hải Duyên



Dương Đức Hợp



Nguyễn Thị Cơi

Trưởng thôn Câu Hạ A



Dương Đức Hoàng

Đại diện hộ gia đình



Dương Đức Lập



Nguyễn Thị Phượng



Đỗ Văn Vi